

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội và các Khu công nghiệp

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Theo đề nghị của Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 117/TTr-BQL ngày 22/11/2025 và Văn bản số 140/BC-BQL ngày 03/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội và các Khu công nghiệp.

Điều 2. Giao Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Quy chế này cho Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3056/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Công an tỉnh; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVPXD;
- Lưu: VT, X1, X6.

Trần Văn

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Signature]
Nguyễn Tự Công Hoàng

QUY CHẾ

**Phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế với các cơ quan, đơn vị,
địa phương trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư
trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội và các Khu công nghiệp**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày /12/2025 của UBND tỉnh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế; Ủy ban nhân dân các xã, phường có ranh giới hành chính nằm trong phạm vi ranh giới quy hoạch Khu kinh tế Nhơn Hội, các Khu công nghiệp do Ban Quản lý Khu kinh tế thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (gọi tắt là *UBND cấp xã*); các Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội và các Khu công nghiệp (gọi tắt là *Hội đồng bồi thường*) và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội và các Khu công nghiệp.

2. Những nội dung không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội và các Khu công nghiệp.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Bảo đảm thực hiện đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, kịp thời, công khai, minh bạch.

2. Xác định rõ cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp; trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; nội dung, thời hạn, cách thức thực hiện; chế độ thông tin, báo cáo.

3. Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quy chế tổ chức hoạt động của từng cơ quan, đơn vị.

4. Nhiệm vụ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội và các Khu công nghiệp là nhiệm vụ chung của tỉnh do Ban Quản lý Khu kinh tế làm đầu mối triển khai thực hiện.

Chương II

NHIỆM VỤ PHỐI HỢP

Mục 1

CHUẨN BỊ CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ VÀ THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT

Điều 4. Rà soát điều kiện pháp lý để triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện Dự án

Ban Quản lý Khu kinh tế có trách nhiệm rà soát các điều kiện pháp lý để triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Cụ thể:

1. Dự án thuộc các trường hợp thu hồi đất quy định tại Điều 78 và Điều 79 của Luật Đất đai 2024.
2. Kế hoạch sử dụng đất xã đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.
3. Đồ án quy hoạch chi tiết, quy hoạch phân khu dự án đã được cấp thẩm quyền phê duyệt hoặc quyết định phê duyệt dự án đầu tư.

Điều 5. Chuẩn bị triển khai bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và phổ biến, niêm yết Kế hoạch thu hồi đất và gửi thông báo thu hồi đất

1. Chuẩn bị triển khai bồi thường, hỗ trợ, tái định cư
 - a) Hồ sơ thu hồi đất: Ban Quản lý Khu kinh tế có trách nhiệm thuê đơn vị tư vấn đo đạc bản đồ địa chính, hồ sơ kỹ thuật thửa đất trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt để làm cơ sở thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thu hồi đất theo quy định.
 - b) Xây dựng Kế hoạch điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm: Ban Quản lý Khu kinh tế chịu trách nhiệm ban hành kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.
 - c) Ban hành Thông báo thu hồi đất: Ban Quản lý Khu kinh tế có Văn bản đề nghị UBND cấp xã ban hành Thông báo thu hồi đất theo đúng quy định pháp luật hiện hành.
2. Phổ biến, niêm yết Kế hoạch thu hồi đất và gửi Thông báo thu hồi đất đến từng hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi:
 - a) Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã tổ chức họp phổ biến đến người dân trong khu vực có đất thu hồi biết Kế hoạch thu hồi đất điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm và gửi Thông báo thu hồi đất đến từng hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi. Đồng thời, UBND cấp xã có trách nhiệm niêm yết công khai Kế hoạch thu hồi đất; điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm và Thông báo thu hồi đất tại trụ sở, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất bị thu hồi theo quy định.

b) Trường hợp người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có) thường xuyên vắng mặt tại địa phương thì Ban Quản lý Khu kinh tế có trách nhiệm phối hợp với UBND cấp xã liên hệ, xác minh để đảm bảo Thông báo thu hồi đất được gửi đến người có đất bị thu hồi.

c) UBND cấp xã phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền, phổ biến đến người dân trong khu vực có đất bị thu hồi biết mục đích thu hồi đất, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; cử đại diện là hộ dân có đất thu hồi tham gia vào Hội đồng bồi thường.

d) Hộ gia đình, cá nhân không phối hợp trong công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính phục vụ công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, thì UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế, Ban nhân dân thôn vận động thuyết phục hộ gia đình, cá nhân hợp tác; qua vận động nếu hộ gia đình, cá nhân vẫn không thống nhất thì UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với các đơn vị nêu trên và đơn vị đo đạc thực hiện đo đạc hiện trạng làm cơ sở pháp lý cho việc thu hồi đất.

Điều 6. Tổ chức thực hiện kê khai, kiểm đếm

1. Tổ chức kê khai:

a) Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan nơi có đất thu hồi phát tờ khai và hướng dẫn người có đất thu hồi, người có tài sản gắn liền với đất thu hồi thực hiện kê khai theo quy định.

b) Trong thời hạn không quá 02 ngày, kể từ ngày nhận được tờ khai, người có đất thu hồi có trách nhiệm kê khai, nộp tờ khai tại UBND cấp xã nơi có đất thu hồi.

2. Thông báo kiểm đếm đất đai, tài sản gắn liền với đất:

Trong thời hạn không quá 03 ngày, kể từ ngày ban hành Thông báo kiểm đếm đất đai, tài sản gắn liền với đất, Ban Quản lý Khu kinh tế phối hợp với UBND cấp xã tổ chức triển khai kiểm đếm.

Điều 7. Thành phần tham gia thực hiện kiểm đếm

1. Thành phần tham gia thực hiện kiểm đếm, gồm có:

a) Tổ công tác giúp việc cho Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (*Tổ công tác do Hội đồng bồi thường quyết định thành lập, nhiệm vụ của Tổ công tác là giúp Hội đồng bồi thường thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư*).

b) Đại diện UBND cấp xã nơi có đất bị thu hồi;

c) Đại diện Ban nhân dân thôn, khu phố nơi có đất bị thu hồi;

d) Người có đất bị thu hồi, tài sản trên đất thu hồi hoặc người đại diện hộ gia đình hoặc đại diện hợp pháp của người có đất, tài sản trên đất thu hồi;

đ) Cá nhân, tổ chức có liên quan khác do Ban Quản lý Khu kinh tế mời.

2. Trường hợp kiểm đếm theo diện vắng chủ, thì thành phần phải mời thêm đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và Công an xã, phường cùng tham dự.

Điều 8. Kiểm đếm bắt buộc

1. Trường hợp người có đất thu hồi, người có tài sản gắn liền với đất thu hồi không phối hợp trong việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm thì UBND cấp xã nơi có đất thu hồi chủ trì phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tổ chức vận động, thuyết phục; nếu người có đất thu hồi, người có tài sản gắn liền với đất thu hồi vẫn không phối hợp thì trong thời hạn 01 ngày, kể từ ngày vận động, thuyết phục, Ban Quản lý Khu kinh tế có văn bản đề nghị UBND cấp xã ban hành quyết định kiểm đếm bắt buộc.

2. Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị đính kèm hồ sơ của Ban Quản lý Khu kinh tế, UBND cấp xã ban hành quyết định kiểm đếm bắt buộc.

Trong thời hạn 01 ngày, kể từ ngày có quyết định kiểm đếm bắt buộc, Ban Quản lý Khu kinh tế phối hợp với UBND cấp xã nơi có đất thu hồi giao quyết định kiểm đếm bắt buộc cho người bị kiểm đếm bắt buộc. Việc giao quyết định phải được lập thành biên bản.

Trường hợp người bị kiểm đếm bắt buộc không nhận quyết định thì Ban Quản lý Khu kinh tế phối hợp với UBND cấp xã lập biên bản; tổ chức niêm yết công khai quyết định kiểm đếm bắt buộc tại trụ sở UBND cấp xã, tại địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi theo quy định.

Điều 9. Xử lý một số trường hợp cụ thể trong kiểm đếm, niêm yết kết quả kiểm đếm vắng chủ

1. Đối với trường hợp kiểm đếm theo diện vắng chủ thì ngay sau khi kiểm đếm đất đai, tài sản thực tế bị thiệt hại, Ban Quản lý Khu kinh tế phối hợp với UBND cấp xã niêm yết công khai kết quả kiểm đếm tại trụ sở cơ quan, trụ sở UBND cấp xã và tại điểm sinh hoạt khu dân cư nơi có đất thu hồi. Thời hạn niêm yết là 03 ngày kể từ ngày kiểm đếm.

2. Trường hợp thửa đất và tài sản trên thửa đất thu hồi đã được kê biên để bảo đảm thi hành án thì UBND cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án phối hợp tổ chức kiểm đếm và lập phương án bồi thường để bảo đảm thi hành án.

3. Trường hợp người có đất bị thu hồi hoặc đại diện người có đất bị thu hồi có mặt tham gia kiểm đếm nhưng không ký biên bản kiểm đếm thì các thành phần tham gia thực hiện kiểm đếm ký xác nhận và ghi rõ lý do người có đất thu hồi không ký biên bản; Ban Quản lý Khu kinh tế phối hợp với UBND cấp xã niêm yết công khai kết quả kiểm đếm tại trụ sở cơ quan, trụ sở UBND cấp xã và tại điểm sinh hoạt khu dân cư nơi có đất thu hồi. Thời hạn niêm yết là 03 ngày kể từ ngày kiểm đếm.

Điều 10. Thời gian xác nhận nguồn gốc đất đai, tài sản có trên đất và các điều kiện để tính toán bồi thường, hỗ trợ

Sau khi nhận được hồ sơ kiểm đếm của Ban Quản lý Khu kinh tế gửi đến, UBND cấp xã có trách nhiệm xác nhận đối với trường hợp đất có nhà ở là 10 ngày

với số lượng ít nhất 100 hồ sơ; đối với trường hợp đất không có nhà (đất nông nghiệp) là 05 ngày với số lượng ít nhất 100 hồ sơ kể từ ngày Ban Quản lý Khu kinh tế có văn bản đề nghị UBND cấp xã xác nhận.

Mục 2

LẬP, THẨM ĐỊNH, CÔNG KHAI, PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ

Điều 11. Lập, niêm yết lấy ý kiến về dự thảo, hoàn chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

1. Công tác lập, họp thông qua Tổ công tác, thông báo niêm yết công khai lấy ý kiến phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

a) Trong thời hạn không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận văn bản xác nhận tính pháp lý, các điều kiện liên quan của UBND cấp xã và các cơ quan liên quan, Ban Quản lý Khu kinh tế có trách nhiệm lập dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người có đất thu hồi trong phạm vi dự án để chuẩn bị thông qua Tổ công tác.

Trường hợp việc xác nhận các nội dung pháp lý liên quan chưa đủ cơ sở để dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chi tiết, Ban Quản lý Khu kinh tế có văn bản đề nghị UBND cấp xã điều chỉnh, bổ sung. Thời hạn UBND cấp xã xác nhận điều chỉnh bổ sung không quá 02 ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu của Ban Quản lý Khu kinh tế.

b) Tổ chức họp Tổ công tác thông qua phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì mời các thành viên Tổ công tác họp thông qua phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư *(có Giấy mời, đính kèm dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được gửi cho các thành viên trước 01 ngày tổ chức họp)*.

UBND cấp xã và các đơn vị liên quan có thành viên tham gia Tổ công tác tạo mọi điều kiện để các thành viên Tổ công tác tham gia đầy đủ cuộc họp Tổ công tác, đảm bảo tiến độ và chất lượng tham mưu cho Hội đồng bồi thường. Trường hợp, không tham dự được thì cử người dự thay, nếu không có người dự thay thì xem như thống nhất với kết quả cuộc họp Tổ công tác.

2. Thông báo, niêm yết công khai lấy ý kiến về dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chi tiết.

a) Tùy từng trường hợp cụ thể, Ban Quản lý Khu kinh tế thông báo, niêm yết công khai lấy ý kiến về dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trước hoặc sau khi họp thông qua Hội đồng bồi thường.

b) Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã nơi có đất thu

hội tổ chức lấy ý kiến về dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo hình thức: tổ chức họp trực tiếp với người có đất thu hồi và phát phiếu lấy ý kiến của người dân; niêm yết công khai dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND cấp xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi theo quy định.

c) Hội đồng bồi thường họp thông qua dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Trong thời hạn 02 ngày sau khi kết thúc niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chi tiết, Ban Quản lý Khu kinh tế hoàn chỉnh dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chi tiết trình Hội đồng bồi thường họp thông qua.

Điều 12. Hoàn chỉnh, trình thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chi tiết

1. Hoàn chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chi tiết

Trong thời hạn không quá 03 ngày đối với phương án đất nông nghiệp và không quá 05 ngày đối với phương án có bố trí đất tái định cư, kể từ ngày Hội đồng bồi thường họp thông qua, Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã và người có đất thu hồi tổ chức bốc thăm đất tái định cư (nếu có), nếu người có đất thu hồi không tham gia bốc thăm đất tái định cư thì đại diện UBND cấp xã bốc thăm xác định vị trí đất tái định cư; hoàn chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trình Chủ tịch Hội đồng bồi thường xem xét, gửi UBND cấp xã thẩm định, phê duyệt.

2. Thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chi tiết

a) UBND cấp xã thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo thẩm quyền quy định tại điểm d Điều 5 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.

b) Hồ sơ nộp thẩm định gồm:

- Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã hoàn chỉnh kèm theo các bảng tổng hợp thông tin, số liệu về bồi thường, hỗ trợ;

- Giấy xác nhận các nội dung liên quan của UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; biên bản niêm yết công khai; bảng tổng hợp ý kiến đóng góp của người có đất bị thu hồi;

- Các hồ sơ khác có liên quan.

c) Trong thời hạn không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ do Ban Quản lý Khu kinh tế chuyển đến, UBND cấp xã có trách nhiệm hoàn thành công tác thẩm định, phê duyệt phương án.

d) Trường hợp trả hồ sơ để hoàn chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư hoặc yêu cầu bổ sung hồ sơ thì trong thời hạn không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận

hồ sơ UBND cấp xã có văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nêu rõ lý do cần bổ sung, hoàn thiện. Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ bổ sung UBND cấp xã có trách nhiệm hoàn thành công tác thẩm định, phê duyệt phương án trong thời hạn không quá 02 ngày.

Điều 13. Ban hành quyết định thu hồi đất

Ngay sau khi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được phê duyệt, Ban Quản lý Khu kinh tế đề nghị UBND cấp xã ban hành quyết định thu hồi đất.

UBND cấp xã có trách nhiệm ban hành quyết định thu hồi đất theo đúng quy định tại Điều 87 và Điều 91 Luật Đất đai 2024 phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Điều 14. Công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được duyệt, quyết định thu hồi đất, chi trả tiền và bàn giao mặt bằng

1. Sau khi có quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, không quá 02 ngày Ban Quản lý Khu kinh tế phối hợp với UBND cấp xã tổ chức niêm yết công khai (cho đến khi hoàn thành việc giải phóng mặt bằng theo phương án được duyệt) tại trụ sở cơ quan, trụ sở UBND cấp xã và địa điểm sinh hoạt khu dân cư nơi có đất bị thu hồi.

2. Sau khi có quyết định thu hồi đất, UBND cấp xã phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tổ chức bàn giao quyết định thu hồi đất cho người có đất thu hồi (việc bàn giao quyết định phải được thành lập biên bản).

3. Chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ

a) Trong thời hạn không quá 02 ngày kể từ khi có quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, Ban Quản lý Khu kinh tế có văn bản đề nghị cấp thẩm quyền bố trí kinh phí hoặc đề nghị chủ đầu tư dự án ứng kinh phí để chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án phê duyệt.

b) Sau khi kinh phí đã được bố trí, Ban Quản lý Khu kinh tế tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi đầy đủ và đúng quy định.

Khi chi trả tiền bồi thường, Ban Quản lý Khu kinh tế phải thu toàn bộ các giấy tờ về nhà, đất (bản chính) và chuyển cho UBND cấp xã để chỉnh lý biến động theo quy định.

4. Trường hợp sau khi đã được thông báo nhận tiền bồi thường, hỗ trợ (lần 2) mà người có đất thu hồi không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và giao trả mặt bằng thì UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, Ban Quản lý Khu kinh tế vận động thuyết phục.

Kết quả đối thoại, người có đất thu hồi không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ; không giao trả mặt bằng, Ban Quản lý Khu kinh tế rà soát, đề xuất giao UBND cấp xã chủ trì ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất và tổ chức thực hiện việc cưỡng chế hoặc tổ chức bảo vệ thi công theo quy định.

Sau khi có chủ trương thực hiện việc cưỡng chế thu hồi đất, UBND cấp xã ban hành Quyết định cưỡng chế thực hiện Quyết định thu hồi đất hoặc phê duyệt Kế hoạch (phương án) tổ chức bảo vệ thi công theo quy định.

Mục 3

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BẢO VỆ THI CÔNG VÀ NHIỆM VỤ PHỐI HỢP KHÁC

Điều 15. Tổ chức thực hiện bảo vệ thi công (BVTC)

Đối với các hành vi cản trở việc sử dụng đất hợp pháp của chủ đầu tư, cản trở các đơn vị thi công tại các dự án trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội và Khu công nghiệp nhưng không thuộc đối tượng cưỡng chế thu hồi đất thì UBND cấp xã chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức bảo vệ thi công, đảm bảo an ninh trật tự. Việc tổ chức bảo vệ thi công chỉ được thực hiện sau khi công tác vận động thuyết phục do UBND cấp xã chủ trì phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, Ban Quản lý Khu kinh tế vận động thuyết phục không đạt kết quả.

1. Trong thời hạn không quá 10 ngày, kể từ ngày ban hành Quyết định cưỡng chế thực hiện Quyết định thu hồi đất, UBND cấp xã có trách nhiệm chủ trì lập và phê duyệt Kế hoạch (phương án) bảo vệ thi công.

2. Sau khi ban hành Kế hoạch (phương án) bảo vệ thi công, UBND cấp xã chủ trì tổ chức hợp với các cơ quan đơn vị liên quan để triển khai thực hiện Kế hoạch (phương án) bảo vệ thi công. Thời gian thực hiện Kế hoạch bảo vệ thi công không quá 07 ngày, kể từ khi phê duyệt Kế hoạch.

3. Trước khi thực hiện việc bảo vệ thi công ít nhất là 03 ngày, UBND cấp xã có văn bản gửi Kế hoạch (phương án) bảo vệ thi công đến Công an xã để bố trí lực lượng bảo đảm trật tự, an toàn và xử lý tài sản trong quá trình thực hiện bảo vệ thi công.

4. Khi có yêu cầu tham gia bảo đảm an ninh trật tự, an toàn trong quá trình bảo vệ thi công, lực lượng công an có trách nhiệm ngăn chặn kịp thời các hành vi gây rối, chống người thi hành công vụ trong quá trình thi hành Kế hoạch bảo vệ thi công.

Điều 16. Nhiệm vụ phối hợp khác

Ngoài các chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan đơn vị liên quan theo quy định của pháp luật, các cơ quan liên quan phối hợp thực hiện một số nhiệm vụ khác như sau:

1. Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội và các Khu công nghiệp.

2. Phối hợp với cơ quan liên quan tham gia lập Kế hoạch (phương án) Bảo vệ thi công, cưỡng chế thu hồi đất đối với các dự án trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội và các Khu công nghiệp.

3. Phối hợp với các phòng ban chức năng của Ban Quản lý Khu kinh tế, các cơ quan liên quan thực hiện bàn giao đất đã thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng nhưng chưa có Nhà đầu tư tiếp nhận, bàn giao đất ngoài phạm vi ranh giới dự án.

4. Chuẩn bị nội dung và tham gia các buổi họp giao ban định kỳ hàng tháng, quý, năm giữa lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế và lãnh đạo UBND cấp xã (theo yêu cầu cụ thể của các dự án trên địa bàn các xã, phường thuộc phạm vi Khu kinh tế Nhơn Hội và các Khu công nghiệp).

5. Chủ trì, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các Kế hoạch, Thông báo kết luận của lãnh đạo UBND tỉnh, lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế và lãnh đạo UBND cấp xã liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội và các Khu công nghiệp.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 17. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cấp xã

1. Phối hợp với Hội đồng bồi thường dự án thực hiện công tác tuyên truyền về chủ trương, mục đích thu hồi đất, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, tổ chức vận động các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi chấp hành chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

2. Theo dõi, giám sát việc thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, nắm bắt nguyện vọng chính đáng các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi để phối hợp với Hội đồng bồi thường dự án thực hiện tốt chủ trương thu hồi đất.

Điều 18. Triển khai thực hiện quy chế

1. Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện Quy chế này nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc các quy định pháp luật liên quan có thay đổi mà cần sửa đổi, bổ sung quy chế, các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh cho Ban Quản lý Khu kinh tế để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung quy chế cho phù hợp./.